

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **275/2018/HS-ST**.

Ngày: 16/8/2018.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Thìn.

Bà Thiều Thị Phi Loan.

*Thư ký phiên tòa ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuyền - Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông  
Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B  
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 249/2018/TLST-HS ngày  
19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2018/QĐXXST-  
HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

**1. Dương Thụy Thúy H**, sinh năm 1980 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 491/5, khu phố 5, phường T, thành phố B,  
tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: như trên. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn:  
6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con  
ông Dương Văn L (đã chết) và bà Huỳnh Thị C (đã chết). Bị cáo có chồng tên:  
Nguyễn Công M, sinh năm 1975 và có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm  
2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 28/11/2017. Ngày 07/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn  
Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số 01 ngày 07/12/2017 của Cơ quan Cảnh  
sát điều tra Công an thành phố B.

**2. Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1982 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 62D/1, ấp N, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng  
Nai. Chỗ ở hiện nay: như trên. Nghề nghiệp: chăn nuôi. Trình độ học vấn: 9/12. Dân  
tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn  
Văn N (đã chết) và bà Trương Thị Ngọc H (đã chết). Bị cáo có vợ tên: Lê Thị L,

sinh năm 1984 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 03/10/2016 bị Công an xã Hiệp Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, T chưa chấp hành.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo quyết định số 49 ngày 29/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

Các bị cáo có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại khu vực chuồng nuôi gia súc, gia cầm thuộc thửa đất số 7, tờ bản đồ 18 tại: tổ 13, ấp N, xã H, thành phố B do Nguyễn Ngọc T quản lý, T đồng ý cho Dương Thụy Thúy H làm cái đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “Cào Ngẫu Hầm” với các con bạc gồm Hàng Thị Kim H, Huỳnh Thị Ngọc T, Phạm Thị N, Châu Thị P, Lê Thị Á, Nguyễn Thị Thanh T, Lê Chí T, Nguyễn Hữu H và một số người (không rõ lai lịch).

Cách thức đánh bạc như sau: Mỗi ván bài người chơi đặt cược trước vào “tụ” của mình, có khoảng 06 (Sáu) tụ con đặt cược với số tiền mỗi tụ là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), tổng số tiền đặt cược mỗi ván từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đến 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Sau đó, người làm cái dùng bộ bài tây 52 lá, chia đều mỗi tụ 05 lá bài, rồi tính điểm để phân thắng thua. Cách tính điểm: Lá bài Át (A) tính 01 điểm, lá bài in số (2, 3, 4 ...) tính điểm tương đương số in trên lá bài đó, lá bài hình Tây (J, Q, K) tính 10 điểm. Người chơi sẽ chọn ra 03 lá bài để có được tổng điểm là 10, 20, 30 gọi là “Bù”; 02 lá bài còn lại có số điểm lần lượt lớn nhất là 10 điểm và nhỏ nhất là 01 điểm. Nếu 03 lá bài được “Bù”, 02 lá bài còn lại cũng được “Bù” thì gọi là “Ngẫu hầm” tức là bài có điểm lớn nhất

Khi lật bài lên người cầm cái sẽ lấy bài của mình để so sánh với từng tụ còn lại như sau: nếu bài của người cầm cái có 03 lá được “Bù” thì sẽ thì người cầm cái sẽ thắng toàn bộ số tiền đã đặt của tụ con không có 03 lá được “Bù” và ngược lại. Nếu bài của người cầm cái và tụ con đều có 03 lá được “Bù” thì sẽ so sánh tiếp điểm của 02 lá bài còn lại để tính thắng thua. Nếu bài của người cầm cái và tụ con đều không có 03 lá được “Bù” thì hòa nhau, không thắng không thua.

Một người có thể đặt nhiều “tụ” hoặc nhiều người có thể đặt chung một “tụ” (đặt kè).

Quá trình đánh bạc:

- Dương Thụy Thúy H mang theo số tiền 10.070.000 (Mười triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), H dùng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) để đánh bạc và đã bỏ hết xuống chiếu bạc. Bị thu giữ trong người số tiền 9.470.000đ (Chín triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Hàng Thị Kim H mang theo số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc, thua 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), bị thu giữ trong người 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

- Huỳnh Thị Ngọc T mang theo số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc, thua 200.000 (Hai trăm nghìn đồng), bị thu giữ trong người 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Phạm Thị N mang theo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc và thua hết.

- Châu Thị P mang theo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, thua 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), bị thu giữ trong người 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Lê Thị Á mang theo số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc và thua hết.

- Nguyễn Thị Thanh T mang theo số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để đánh bạc và thua hết.

- Lê Chí T mang theo số tiền 800.000 (Tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc và bỏ hết xuống chiếu bạc.

- Nguyễn Hữu H mang theo số tiền 940.000đ (Chín trăm bốn mươi nghìn đồng) để đánh bạc, thua 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), bị thu giữ trong người 840.000đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngoài ra còn có một số người (không rõ lai lịch) tham gia đánh bạc nhưng không rõ thời gian tham gia đánh bạc và số tiền dùng để đánh bạc.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Thúy H, Kim H, T, N, P, Á, T, T, H và một số người (không rõ lai lịch) đang tham gia đánh bạc thì bị Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc. Một số đối tượng bỏ chạy thoát.

\* Tang vật thu giữ:

- 01 (Một) bộ bài tây 52 lá.

+ Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc tổng cộng là 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền dùng vào việc đánh bạc, trong đó:

+ 9.400.000đ (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc.

+ 4.740.000đ (Bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) trong người các con bạc dùng vào việc đánh bạc gồm: 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) của Hàng Thị Kim H, 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của Huỳnh Thị Ngọc T, 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của Châu Thị P, 840.000đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng) của Nguyễn Hữu H.

\* Tài sản không liên quan đến vụ án hiện đang tạm giữ: 9.470.000đ (Chín triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) của Dương Thụy Thúy H.

\* Tài sản khác không liên quan đến việc đánh bạc Cơ quan điều tra đã thu giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 1030 của Lê Chí T; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 của Huỳnh Thị Ngọc T, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 của Nguyễn Hữu H, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo của Châu Thị P, 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Nokia của Phạm Thị N.

Tại cáo trạng số: 170/CT/VKS-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Dương Thụy Thúy H và Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo H với mức án tù 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù; Bị cáo T mức án tù 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có điều kiện chăm sóc các con còn nhỏ và gia đình.

Về án phí: Bị cáo Dương Thụy Thúy H và Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Dương Thụy Thúy H và Nguyễn Ngọc T đã khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại khu vực thuộc thửa đất số 7, tờ bản đồ số 18, tờ 13, ấp N, xã H, thành phố B do Nguyễn Ngọc T quản lý, T đồng ý cho Dương Thụy Thúy H cầm cái đánh bạc thắng thua với Hàng Thị Kim H, Huỳnh Thị Ngọc T, Phạm Thị N, Châu Thị P, Lê Thị Á, Nguyễn Thị Thanh T, Lê Chí T, Nguyễn Hữu H và một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) bằng hình thức đánh bài “Cào Ngầu Hầm”, với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

### [3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Dương Thụy Thúy H và Nguyễn Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, quy định về tội danh “Đánh bạc” mức khởi điểm của khung hình phạt trong tội này cao hơn với tội danh tương ứng được quy định tại Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Theo Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, hướng dẫn áp dụng như sau: Các quy định không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang điều tra, truy tố, xét xử; trong trường hợp này, vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 để giải quyết. Các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang điều tra, truy tố, xét xử.

Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giải quyết vụ án.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

### [4] Về tính chất, mức độ hành vi:

Trong vụ án này, Mặc dù bị cáo Nguyễn Ngọc T, đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng với vai trò là người giúp sức. Bị cáo Dương Thụy Thúy H là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc, là người cầm cái đánh bạc thắng thua với Hàng Thị Kim H, Huỳnh Thị Ngọc T, Phạm Thị N, Châu Thị P, Lê Thị Á, Nguyễn Thị Thanh T, Lê Chí T, Nguyễn Hữu H và một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) bằng hình thức đánh bài “Cào Ngẫu Hầm” nên có vai trò cao hơn đối với bị cáo T.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân gián tiếp gây ra các loại tội phạm và tệ nạn khác, làm mất an ninh trật tự, gây bất bình cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

### [5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Thụy Thúy H và Nguyễn Ngọc T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Riêng bị cáo H có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) bộ bài tây 52 lá là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.470.000đ (Chín triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) của Dương Thụy Thúy H để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) được thu giữ trên chiếu bạc là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với các tài sản khác không liên quan đến việc đánh bạc gồm: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 1030 của Lê Chí T; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 của Huỳnh Thị Ngọc T, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 của Nguyễn Hữu H, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo của Châu Thị P, 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Nokia của Phạm Thị N. Cơ quan điều tra đã thu giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Bị cáo Dương Thụy Thúy H là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc, là người cầm cái đánh bạc thắng thua với Hàng Thị Kim H, Huỳnh Thị Ngọc T, Phạm Thị N, Châu Thị P, Lê Thị Á, Nguyễn Thị Thanh T, Lê Chí T, Nguyễn Hữu H và một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) bằng hình thức đánh bài “Cào Ngầu Hầm”. Đây là trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng). Theo hướng dẫn tại Nghị quyết: 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì số tiền mỗi đối tượng dùng để đánh bạc chính là tổng số tiền 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) nên hành vi của Hàng Thị Kim H, Huỳnh Thị Ngọc T, Phạm Thị N, Châu Thị P, Lê Thị Á, Nguyễn Thị Thanh T, Lê Chí T, Nguyễn Hữu H cũng đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009. Do đó Hội đồng xét xử kiến nghị với các cơ quan tiến hành tố tụng cần tiếp tục xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hàng Thị Kim H, Huỳnh Thị Ngọc T, Phạm Thị N, Châu Thị P, Lê Thị Á, Nguyễn Thị Thanh T, Lê Chí T, Nguyễn Hữu H để không bỏ lọt tội phạm.

Đối với những đối tượng (chưa rõ lai lịch) có hành vi đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Thụy Thúy H, Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 (*khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Áp dụng thêm cho bị cáo H khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 (*khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

#### **Xử phạt:**

**Dương Thụy Thúy H 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).**

**Nguyễn Ngọc T 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng).**

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) bộ bài tây 52 lá.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tiếp tục tạm giữ: 9.470.000đ (Chín triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) của Dương Thụy Thúy H để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2018 và Biên lai thu tiền số 009698 ngày 22/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thụy Thúy H và Nguyễn Ngọc T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Dương Thụy Thúy H, Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP.B;
- THA B;
- Bị cáo;
- Lưu.

**Trần Thị Mỹ Hạnh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**TÒA CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh
- VKSND TP.Biên Hòa
- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mỹ Hạnh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**TÒA                      CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh
- VKSND TP.Biên Hòa
- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Thị Thanh Bình**